|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 7 năm 2018* |

**ĐỀ ÁN**

**Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa:**

**Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều,**

**Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ,**

**giai đoạn 2018 - 2025 và những năm tiếp theo**

**PHẦN THỨ NHẤT**

**SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Trải qua hàng ngàn năm lịch sử, mặc dù là một vùng đất không được thiên nhiên ưu đãi, nhưng với bản tính cần cù, chịu khó, Nhân dân Hà Tĩnh đã sáng tạo nên nhiều giá trị vật chất và tinh thần phong phú, góp phần tạo nên bản sắc riêng của vùng văn hóa Xứ Nghệ. Trong đó, tiêu biểu là những sản phẩm văn hóa đặc sắc, kết tinh trí tuệ, tâm hồn của con người Hà Tĩnh qua các thời kỳ như: Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều của Nguyễn Du, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ.

Trong những năm qua, mặc dù phải đối mặt với những khó khăn, thách thức về nhiều mặt song việc bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa luôn được quan tâm, chú trọng, đã đề ra các chính sách, biện pháp phù hợp, cụ thể; đồng thời huy động được sự tham gia của các cá nhân, tổ chức và đông đảo Nhân dân vào hoạt động này. Công tác tuyên truyền, quảng bá các di sản văn hóa tới cộng đồng trong nước và quốc tế luôn được coi là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Nhiều hoạt động nhằm đưa di sản đến gần với đời sống cộng đồng được thực hiện hiệu quả. Các hoạt động điều tra, nghiên cứu, kiểm kê, đánh giá thực trạng được thực hiện thường xuyên nhằm xây dựng các kế hoạch bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

Vì vậy, nhìn chung, các loại hình văn hóa phi vật thể và các hình thức sinh hoạt cộng đồng của tỉnh ngày càng được bảo tồn và phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng... góp phần quan trọng vào việc giáo dục truyền thống, vun đắp tâm hồn và tình yêu quê hương, đất nước, yêu cuộc sống cho Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ…

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa vẫn còn một số tồn tại, bất cập. Mặc dù đã có những định hướng và sự đầu tư nhưng nhìn chung các di sản vẫn phát triển chưa tương xứng với những giá trị hiện có, các hình thức diễn xướng dân ca, dân vũ chỉ được diễn ra trong những thời điểm nhất định như vào dịp lễ tết, các cuộc thi, các cuộc liên hoan. Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh các hình thức hoạt động chưa đa dạng; Ca trù vẫn nằm trong tình trạng cần được bảo vệ khẩn cấp, nguy cơ thất truyền vẫn cao; Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ chưa được nhiều người biết đến...

Do vậy, việc xây dựng Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa: Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ, giai đoạn 2018 - 2025 và những năm tiếp theo” là rất cần thiết nhằm xây dựng cơ chế giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội; gắn bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch, góp phần quảng bá hình ảnh quê hương và con người Hà Tĩnh.

**II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Các văn bản quốc tế**

- Công ước của UNESCO về Bảo vệ DSVHPVT do Đại hội đồng UNESCO thông qua tại phiên họp thứ 32 tại Paris ngày 17/10/2003.

- Nghị quyết Kỳ họp thứ 4, ngày 01/10/2009, Ủy ban Liên Chính phủ về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO về ghi danh Ca trù là Di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp.

- Quyết định 9.COM 10.46 của Ủy ban Liên chính phủ Công ước về Bảo vệ DSVHPVT của UNESCO ngày 27/11/2014 ghi danh Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

**2. Các văn bản liên quan**

- Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009.

- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn.

- Quyết định số 208/2011/QĐ-TTg ngày 14/02/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Ngoại giao Văn hóa đến năm 2020.

- Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 27/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ xếp hạng Khu di tích Nguyễn Du là di tích Quốc gia đặc biệt.

- [Quyết định số 1786/QĐ-TTg ngày 27/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050](http://dpihatinh.gov.vn/images/vanban/Quyetdinh.pdf).

- Quyết định số 2169/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 03/12/2015 Quyết định phê duyệt quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo Khu lưu niệm Nguyễn Du, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 29/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tu bổ, tôn tạo các di tích gốc và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du, tỉnh Hà Tĩnh (giai đoạn I).

- Quyết định số 4551/QĐ-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc giao nhiệm vụ xây dựng Đề án “Bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đến năm 2030”.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII;

- Chương trình hành động số 1347-CTr/TU ngày 30/9/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

- Thông báo số 584-TB/TU ngày 27/11/2014 về Kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Can Lộc (trong đó có nội dung Lập dự án Làng văn hóa du lịch Trường Lưu và lập hồ sơ về Mộc bản Trường Lưu trình UNESCO).

- Chương trình hành động số 540-CTr/TU ngày 20/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Nghị quyết số 06 -NQ/TU ngày 07/12/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Kết luận số 72-KL/TU ngày 05/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang, giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035”.

- Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh về Quy định một số chính sách phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 24/11/2010 của UBND tỉnh về Ban hành Chương trình hành động bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá Ca trù;

- Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 của UBND tỉnh về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 27/4/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai Chiến lược Ngoại giao văn hóa trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

- Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 27/5/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động quốc gia “Bảo tồn, phát huy giá trị Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh”.

**PHẦN THỨ HAI**

**THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BẢO TỒN, PHÁT HUY**

**DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH, CA TRÙ HÀ TĨNH, TRUYỆN KIỀU,**

**MỘC BẢN TRƯỜNG HỌC PHÚC GIANG VÀ**

**HOÀNG HOA SỨ TRÌNH ĐỒ**

**I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Đối với Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh**

*Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh* là một loại hình nghệ thuật độc đáo, do người dân Xứ Nghệ sáng tạo, lưu truyền trong quá trình lao động, sản xuất và sinh hoạt. Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh phản ánh toàn diện cuộc sống, phong tục tập quán, những cung bậc cảm xúc cũng như cốt cách của người dân Nghệ Tĩnh với những ca từ gần gủi, giản dị, mộc mạc, cô đọng, súc tích, âm điệu thiết tha sâu lắng.

Ngày 27/11/2014, Ủy ban Liên Chính phủ về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO đã ghi danh dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh của Việt Nam là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Tính đến tháng 12 năm 2017, Hà Tĩnh có 44 nghệ nhân nắm giữ tri thức về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, trong đó có 06 nghệ nhân đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú. Đa số các nghệ nhân đều nắm vững các làn điệu và có khả năng thực hành, truyền dạy dân ca, đây là lực lượng nòng cốt trong việc nắm giữ và trao truyền di sản cho các thế hệ hôm nay.

Trên địa bàn tỉnh hiện có gần 120 Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cấp xã, phường, thị trấn, hơn 200 Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tại các trường học trong tỉnh và một số Câu lạc bộ của người dân Nghệ Tĩnh ở ngoài tỉnh. Các Câu lạc bộ này thu hút hàng ngàn thành viên tham gia đủ các lứa tuổi, nghề nghiệp; góp phần bồi đắp sức sống và truyền dạy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cho công chúng, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Việc nghiên cứu, sưu tầm di sản Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đã đạt được thành tựu đáng khích lệ với hàng trăm công trình in ấn có giá trị đóng góp cho ngành nghiên cứu văn hóa dân gian. Việc sân khấu hóa và sự ra đời những ca khúc, tiểu phẩm mới dựa trên chất liệu Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong các cuộc thi, liên hoan, hội diễn đã góp phần tạo nên sức sống mới cho dân ca.Các ca khúc, tiểu phẩm vừa có sự kế thừa các làn điệu của dân ca truyền thống, vừa có sự phát triển thêm các làn điệu dân ca mới, góp phần làm cho kho tàng Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh ngày càng phong phú, đa dạng hơn.

Công tác tuyên truyền, quảng bá Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đã đạt được những bước tiến quan trọng. Ngay sau khi được vinh danh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Ban liên lạc cựu học sinh trường chuyên Phan Bội Châu (Nghệ An) tổ chức cho các nghệ nhân và một số Câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm của địa phương tham gia "Chương trình Ân tình Ví, Giặm" biểu diễn tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng thu hút đông đảo người xem. Sở Giáo dục và Đào tạo đưa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh vào giảng dạy ngoại khóa trong các trường phổ thông đã đem lại những kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiểu biết, tạo hứng thú cho học sinh.

Hoạt động tuyên truyền, quảng bá Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh ngày càng phong phú, đa dạng, không chỉ giới hạn trong tỉnh mà đã lan tỏa ra nhiều tỉnh, thành trong cả nước, tiêu biểu như Chương trình “Ân tình Ví, Giặm” tại Hà Nội, tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng; các buổi làm việc, xúc tiến, ký kết hợp tác về du lịch của Hà Tĩnh với các địa phương trong nước đều có nội dung giới thiệu về Dân ca Ví, Giặm.

Năm 2015, sau khi Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa đại diện của nhân loại, hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh đã phối hợp với Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam xây dựng Đề án bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đồng thời hai tỉnh cũng luân phiên tổ chức Liên hoan Dân ca Ví, Giặm cấp liên tỉnh hai năm/lần. Các huyện, thành phố, thị xã cũng định kỳ tổ chức liên hoan Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh hàng năm. Các chương trình hội diễn văn nghệ quần chúng các cấp cũng khai thác và sử dụng rất nhiều tiết mục về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

Năm 2015 - 2016 - 2017, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Cao đẳng Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Du (nay là Trường Cao đẳng Nguyễn Du) tổ chức 08 lớp tập huấn về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cho đội ngũ nghệ nhân, giáo viên âm nhạc của các trường THCS, Tiểu học trong toàn tỉnh, tổng cộng có gần 400 học viên tham gia.

Công tác nghiên cứu khoa học nhằm bảo tồn và phát triển Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được quan tâm, đã triển khai nghiên cứu và từng bước ứng dụng các đề tài cấp tỉnh: “Nghiên cứu phương thức truyền dạy và phổ cập Dân ca Nghệ Tĩnh trong trường học tại Hà Tĩnh”, do Trường Cao đẳng Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Du chủ trì thực hiện năm 2014 - 2015; đề tài “Nghiên cứu, ứng dụng một số loại hình diễn xướng dân gian đặc sắc ở Hà Tĩnh (Ca trù, Ví Giặm, Trò Kiều) nhằm phục vụ phát triển du lịch”, do Chi hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam tại Hà Tĩnh chủ trì thực hiện năm 2016 - 2017.

**2. Đối với Ca trù**

*Ca trù* là một loại hình nghệ thuật có từ lâu đời, độc đáo và có ý nghĩa đặc biệt trong kho tàng âm nhạc Việt Nam. Tại Hà Tĩnh, trước đây có khá nhiều giáo phường Ca trù nhưng hiện chỉ còn hai Câu lạc bộ đang duy trì hoạt động đó là Câu lạc bộ Ca trù Nguyễn Công Trứ và Câu lạc bộ Ca trù Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân.

Ngày 01/10/2009, Ủy ban Liên Chính phủ về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO đã ghi danh Ca trù là Di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp.

Trong những năm qua, tỉnh ta đã có nhiều cố gắng nhằm khôi phục hát Ca trù, hạn chế nguy cơ mai một của di sản. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 02 câu lạc bộ: Câu lạc bộ Ca trù Cổ Đạm được thành lập năm 1995, với số lượng từ khoảng 30 - 50 thành viên. Câu lạc bộ Ca trù Nguyễn Công Trứ được thành lập năm 1998 có số lượng từ 10 - 20 thành viên. Các Câu lạc bộ được duy trì hoạt động thường xuyên dưới sự quản lý của UBND huyện Nghi Xuân, Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện Nghi Xuân. Tại các kỳ liên hoan Ca trù toàn quốc do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức, Câu lạc bộ Ca trù Cổ Đạm, Câu lạc bộ Ca trù Nguyễn Công Trứ tham gia và đều đạt được thành tích cao. Trong các Câu lạc bộ hiện nay đang tồn tại 04 thế hệ đàn và hát Ca trù, trong đó người cao tuổi nhất là 80 tuổi, người nhỏ tuổi nhất là 08 tuổi... Có 03 người được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú.

Công tác kiểm kê, sưu tầm hiện vật được quan tâm, nhiều hiện vật được sưu tầm lưu trữ tại Bảo tàng tỉnh như dụng cụ, các trang phục của nghệ thuật hát Ca trù. Các sắc phong liên quan đến Ca trù được lưu trữ và dịch ra tiếng Việt. Các di tích liên quan tới nghệ thuật Ca trù được đầu tư kinh phí tu bổ, nâng cấp như Nhà thờ họ Phan, thôn 4; Nhà thờ họ Nguyễn, thôn 6 xã Cổ Đạm được dòng họ và chính quyền địa phương quan tâm tôn tạo. Các di tích liên quan đến Ca trù được lập hồ sơ khoa học trình các cấp có thẩm quyền xếp hạng di tích nhằm bảo tồn và phát huy giá trị. Công tác kiểm kê di sản được tiến hành hàng năm, tài liệu ghi chép được lưu trữ cẩn thận.

Năm 2008, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với huyện Nghi Xuân hoàn thành dự án tôn tạo Khu lưu niệm Nguyễn Công Trứ tại xã Xuân Giang, trong đó có xây dựng mới một nhà hát Ca trù.

Từ năm 2009, UBND huyện Nghi Xuân trích ngân sách huyện hỗ trợ, động viên, chăm sóc nghệ nhân truyền dạy Ca trù và những người tham gia hoạt động bảo vệ Ca trù, đồng thời tổ chức các hoạt động ngoại khóa tìm hiểu, làm quen với nghệ thuật Ca trù cho giáo viên và học sinh các trường Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn. Năm 2009, tổ chức Liên hoan Ca trù Cổ Đạm huyện Nghi Xuân lần thứ I và tham gia Liên hoan Ca trù khu vực và toàn quốc.

Hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm bảo tồn và phát huy giá trị Ca trù được quan tâm, từng bước triển khai có hiệu quả đề tài cấp tỉnh: “Nghiên cứu giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Ca trù ở Hà Tĩnh”. Đã xuất bản các ấn phẩm về Ca trù gồm: “Ca trù Xưa và Nay”, “Ca trù trong cái nôi Ca trù người Việt”...

**3. Đối với Truyện Kiều**

*Truyện Kiều* là tác phẩm truyện thơ nôm lục bát ra đời vào giai đoạn cuối thế kỷ XVIII, đầu thế kỷ XIX, được phóng tác từ tiểu thuyết *"Kim Vân Kiều truyện"* của Thanh Tâm Tài Nhân (Trung Quốc). Với những giá trị đặc sắc về nội dung và nghệ thuật, Truyện Kiều là tác phẩm xuất sắc nhất của văn học trung đại Việt Nam. Tác phẩm đã góp phần đưa văn học Việt Nam vượt ra khỏi bờ cõi quốc gia, trở thành một phần tinh hoa của văn hóa nhân loại, ghi dấu ấn văn học Việt Nam trên văn đàn quốc tế.

Hàng trăm năm qua, Truyện Kiều của Nguyễn Du đã luôn tồn tại trong đời sống, trong sinh hoạt văn hóa hàng ngày của nhiều thế hệ người Việt Nam. Truyện Kiều đã góp phần đưa văn học Việt Nam vượt ra khỏi bờ cõi, trở thành một phần tinh hoa của nhân loại, một biểu tượng của văn hóa Việt Nam đối với thế giới. Sức lan tỏa của Truyện Kiều đã vượt ra khỏi giới hạn của một dân tộc để đến với quốc tế.

Năm 2015, tỉnh đã tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 250 năm Ngày sinh Đại thi hào Nguyễn Du. Thông qua các hoạt động kỷ niệm đã khẳng định công lao, tài năng và tôn vinh những đóng góp đặc biệt xuất sắc của Nguyễn Du đối với nền văn hoá Việt Nam và nhân loại. Thu thập thêm được nhiều hiện vật, tư liệu về cuộc đời, sự nghiệp của Nguyễn Du. Mở rộng giao lưu văn hóa, quảng bá các giá trị văn hóa Việt với bạn bè quốc tế. Đặc biệt, thông qua các hoạt động kỷ niệm đã góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, yêu quê hương, lòng tự hào dân tộc cho nhân dân; động viên, tập hợp nhiều tổ chức, lực lượng xã hội trong và ngoài nước tích cực bảo tồn và phát huy, khai thác giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển kinh tế, xã hội, làm cho mọi người Việt Nam đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc.

Năm 2012, Khu lưu niệm Nguyễn Du đã được xếp hạng Khu di tích Quốc gia đặc biệt. Trung bình mỗi Khu lưu niệm năm đón tiếp 20 vạn lượt khách trong và ngoài nước, trong đó tập trung đông nhất là học sinh, sinh viên, các nhà nghiên cứu khoa học. Tại đây hiện cũng đang trưng bày, lưu giữ bộ sưu tập các bản Kiều nôm cổ, trong đó có bản cổ nhất in năm 1866, dưới thời vua Tự Đức; bộ sưu tập các bản Kiều được dịch ra tiếng nước ngoài, bộ sưu tập các ấn phẩm về Nguyễn Du, Truyện Kiều và các tác phẩm của dòng họ Nguyễn Tiên Điền qua các thời kỳ. Đặc biệt là hiện đang trưng bày và giới thiệu độc bản Truyện Kiều viết bằng thư pháp lớn nhất Việt Nam.

**4. Đối với Mộc bản Trường học Phúc Giang**

Mộc bản trường học Phúc Giang là bộ ván gỗ, được khắc in từ năm 1758 tới năm 1788, do các Danh nhân họ Nguyễn Huy Trường Lưu như Nguyễn Huy Tựu, Nguyễn Huy Oánh, Nguyễn Huy Tự, Nguyễn Huy Quýnh… sáng tác, để dùng làm tài liệu giảng dạy và truyền bá văn hóa, giáo dục, khoa cử cho nhân dân và học sinh thời bấy giờ.

Mộc bản Phúc Giang hiện còn gần 400 bản, nội dung của Mộc bản Trường học Phúc Giang được thể hiện qua 03 tập sách giáo khoa kinh điển của Nho giáo và quy chế trường học, đó là: Tính lý toản yếu đại toàn, Ngũ kinh toản yếu đại toàn và Thư viện quy lệ.

Về hình dạng, kích thước và chất liệu, mỗi mộc bản đều được làm từ gỗ cây thị lâu năm, có chiều dài từ 25-30 cm, rộng 15-18 cm và dày từ 1 đến 2 cm. Chữ khắc là chữ Hán Nôm ngược, có hình thức đẹp, được khắc in rất tinh xảo theo các dạng chữ như Lệ, Thảo, Giản, dị tự, tục tự, cổ tự…

Hệ thống thông tin của mộc bản rất phong phú và đa dạng, được chắt lọc từ tinh hoa Nho giáo, văn hóa giáo dục của khu vực, kết hợp nhuần nhuyễn với văn hóa bản địa, có sựbổ sung rất nhiều tư liệu của Việt Nam về lịch sử, chính trị, xã hội, tư tưởng, văn hóa và bang giao quốc tế.

Trong quá trình phục vụ giảng dạy, Mộc bản Trường học Phúc Giang đã góp phần đào tạo hơn 30 Tiến sĩ và rất nhiều Hương cống, Cử nhân. Nhiều người trong số họ là các nhà chính trị, nhà hoạt động xã hội xuất sắc, các nhà văn hóa, nhà giáo nổi tiếng, đặc biệt là nhiều nhà ngoại giao có vai trò quan trọng trong giao lưu văn hóa, xã hội giữa các nước đương thời. Điều này cho thấy rằng, tuy ở xa kinh kỳ nhưng Trường học Phúc Giang lúc bấy giờ đã là một trung tâm giáo dục lớn của cả nước, là nơi đào tạo nhân tài, trường học hấp dẫn để các nho sinh khắp mọi miền tìm đến.

Trải qua thời gian hơn 250 năm tồn tại, đến nay Mộc bản Trường học Phúc Giang và bản gốc sách Hoàng Hoa sứ trình đồ đã trở thành những hiện vật quý, là nguồn tư liệu quan trọng phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học. Mỗi Mộc bản nay đã là một tác phẩm nghệ thuật độc đáo, không có bản sao thứ hai.

Năm 2014 - 2015, Bảo tàng Hà Tĩnh đã tổ chức nghiên cứu và triển khai ứng dụng có hiệu quả đề tài khoa học: “Nghiên cứu, bảo tồn Mộc bản Trường học Phúc Giang, huyện Can Lộc”.

Tháng 5/2016, “Mộc bản Trường học Phúc Giang, thế kỷ XVIII - XX" đã được ghi vào danh sách di sản tư liệu ký ức thế giới khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (MOWCAP).

**5. Đối với Hoàng Hoa sứ trình đồ**

Hoàng Hoa sứ trình đồ là bản chép tay duy nhất còn tồn tại của tác phẩm này, được con cháu dòng họ Nguyễn Huy ở Trường Lưu lưu giữ tại tư gia. Sách này bao gồm các bản đồ được vẽ với 03 loại màu trên giấy dó, với các lời chua bằng chữ Hán. Đây là tập bản đồ ghi chép với nhiều hình ảnh, thông tin phong phú, quý hiếm về hành trình đi sứ của sứ thần Đại Việt thế kỷ 18 do Nguyễn Huy Oánh biên tập, hiệu đính và chú thích trong các năm 1765 - 1768 từ các tư liệu của nhiều thế hệ đi sứ trước, trong đó có tư liệu của thầy ông là Nguyễn Tông Quai (1693 - 1767, còn gọi là Nguyễn Tông Khuê), người trước đó từng hai lần đi sứ Trung Hoa vào các năm 1741 và 1848, đồng thời bổ sung các chi tiết liên quan đến chuyến đi sứ năm 1766 - 1767 do Nguyễn Huy Oánh làm Chánh sứ. Sau đó văn bản có thể đã được tiếp tục bổ sung, chỉnh sửa bởi một số đoàn khác thời Tây Sơn và thời Nguyễn…

Nội dung chính của Hoàng Hoa sứ trình đồ là bản đồ về hành trình đi sứ từ biên giới Việt - Trung qua các châu, phủ, huyện, dịch trạm tới điểm cuối là huyện Tân Thành, Bắc Kinh; ghi chú rõ ràng về quá trình đi sứ; thời gian và địa điểm qua các nơi dừng nghỉ theo lộ trình thủy bộ chiều đi và chiều về; ngày lưu trú và hoạt động của Đoàn sứ bộ; chiều dài mỗi dịch trạm; cấu trúc xây dựng cửa cung của Yên Kinh; cùng ghi chép tỉ mĩ về địa hình sông núi, phong cảnh, con người, nghi lễ ngoại giao khi qua các địa phương của Trung Quốc và Việt Nam.

Hoàng Hoa sứ trình đồ giúp các nhà nghiên cứu đánh giá và so sánh các nghi thức ngoại giao nhà Thanh đối với Việt Nam và đối với các nước đồng văn khác. Trải qua gần 150 năm với nhiều biến cố của thời gian, chiến tranh, thiên tai…, cuốn sách đã trở thành một cổ vật quý hiếm.

Năm 2016 - 2017, Bảo tàng Hà Tĩnh đã nghiên cứu thành công đề tài khoa học “Nghiên cứu giá trị tư liệu lịch sử của dòng họ Nguyễn Huy huyện Can Lộc, liên quan về biên giới và hải đảo Việt Nam”, trong đó có nội dung nghiên cứu về tập sách “Hoàng Hoa sứ trình đồ”.

Tháng 6/2018, “Hoàng Hoa sứ trình đồ” được ghi vào danh sách di sản tư liệu ký ức thế giới khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (MOWCAP).

**II. NHỮNG TỒN TẠI HẠN CHẾ**

**1. Về công tác quản lý nhà nước**

Quản lý nhà nước đối với lĩnh vực di sản văn hóa nói chung, Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang, Hoàng Hoa sứ trình đồ... nói riêng chưa thật sự hiệu quả. Sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền cơ sở về bảo tồn và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Trò Kiều còn nhiều hạn chế. Mặc dù đã được phân cấp nhưng hiệu quả quản lý nhà nước về di sản ở cấp huyện, các xã còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu. Sự phân biệt giữa quản lý nhà nước với hoạt động tác nghiệp chưa rõ ràng, vẫn còn sự chồng chéo, nhầm lẫn giữa chức năng quản lý nhà nước với chức năng triển khai các hoạt động mang tính sự nghiệp.

Văn hóa là một ngành đa lĩnh vực, mang tính đặc thù cao, nên việc quản lý gặp rất nhiều khó khăn nhưng hệ thống luật pháp liên quan đến văn hóa lại chưa đồng bộ. Nguồn ngân sách dành cho hoạt động quản lý chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Quan niệm về vị trí, vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội của cấp ủy, chính quyền một số địa phương cũng như người dân chưa đầy đủ, sâu sắc, làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý.

Ca trù dù được UNESCO ghi vào danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại cần bảo vệ khẩn cấp từ năm 2009 nhưng đến nay vẫn chưa xây dựng được chương trình, kế hoạch, chính sách kịp thời và thỏa đáng để đưa Ca trù thoát ra khỏi tình trạng cần bảo vệ khẩn cấp, mặc dù UBND tỉnh đã có Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 24/11/2010 về Ban hành Chương trình hành động bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá Ca trù.

Một số cơ chế, chính sách liên quan đến bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù còn chậm được triển khai. Mặc dù UNESCO đã ghi danh Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại và ngay sau đó thì Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam phối hợp với hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh xây dựng Đề án bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh nhưng đến nay, Đề án vẫn chưa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Việc thực hiện Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về hỗ trợ đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn triển khai chậm. Đến nay, chỉ mới có một Nghệ nhân ưu tú là Trần Khánh Cẩm được hưởng chính sách này.

Công tác thanh tra, kiểm tra đối với các chính sách hỗ trợ kinh phí cho công tác bảo tồn Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và Ca trù chưa được thường xuyên, dẫn đến một số nơi có tình trạng hợp thức hóa hồ sơ. Các đề tài khoa học cấp tỉnh về lĩnh vực di sản văn hóa cơ bản chỉ tập trung nghiên cứu về mặt lý thuyết, chưa chú trọng đến việc ứng dụng, vì thế dù đã được nghiệm thu nhưng khi triển khai thì hiệu quả chưa cao.

**2. Về công tác cán bộ**

Đội ngũ làm công tác bảo tồn, phát huy di sản còn thiếu và yếu. Hiện nay ở tỉnh chỉ có 05 cán bộ thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhưng phải thực hiện khối lượng công việc rất lớn. Ở các huyện, thành phố, thị xã, phần lớn là kiêm nhiệm và được đào tạo, phân công công việc không đúng chuyên ngành. Trong khi quản lý văn hóa là một công việc rất phức tạp, nhạy cảm, đòi hỏi cả về kiến thức, kỹ năng lẫn tâm huyết, tinh thần trách nhiệm, thì một số cán bộ trong lĩnh vực này (nhất là cấp cơ sở) lại luôn biến động, còn nhiều hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, chưa đáp ứng yêu cầu công tác.

Bảo tàng tỉnh mặc dù có nội dung sưu tầm, bảo tồn, lưu giữ và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể nhưng do đội ngũ cán bộ yếu về năng lực chuyên môn nên việc triển khai còn chậm, hiệu quả chưa cao; kế hoạch và phương pháp làm việc thiếu khoa học, đang tập trung nhiều về sưu tầm các di sản văn hóa vật thể, chưa chú trọng đến phi vật thể.

Chất lượng đội ngũ nghệ sĩ, diễn viên Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh không đồng đều và còn nhiều bất cập, do đó các chương trình chủ yếu đang tập trung khai thác mảng ca múa nhạc hiện đại, chưa chú trọng đến khai thác và phát huy các tiết mục Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù.

Đội ngũ hướng dẫn viên tại Khu lưu niệm Nguyễn Du, Khu di tích Nguyễn Công Trứ và các di tích khác trong tỉnh còn mỏng, trình độ và kỹ năng thuyết minh chưa cao, có lúc chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

Số lượng chuyên gia giỏi trên lĩnh vực di sản văn hóa ngày càng ít nhưng chưa có lớp trẻ để kế cận, thay thế. Đội ngũ cán bộ, chuyên gia am hiểu về kỷ thuật chế tác và bảo quản, lưu giữ mộc bản không có.

**3. Về lực lượng nghệ nhân, câu lạc bộ**

Lực lượng nghệ nhân đang ngày càng giảm đi rõ rệt những chưa có chính sách đào tạo, động viên kịp thời. Các nghệ nhân am hiểu một cách bài bản và có khả năng truyền dạy về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đang giảm mạnh về số lượng do tuổi đã cao. Những chiến lược, kế hoạch để đào tạo lớp nghệ nhân trẻ, kế cận chưa được quan tâm và chưa có kế hoạch thực hiện bài bản.

Số nghệ nhân, ca nương thực hiện thành thục các làn điệu Ca trù đã nhiều tuổi hoặc giải nghệ nên việc truyền dạy cho thế hệ sau gặp nhiều khó khăn. Các nghi lễ liên quan đến Ca trù đang ngày càng bị mai một. Số ca nương, kép đàn tâm huyết với nghề nhưng không có điều kiện để hành nghề bởi các Liên hoan, Hội thi về Ca trù các cấp rất ít được tổ chức. Một số ca nương, kép đàn của Ca trù Hà Tĩnh mặc dù đã được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú, Nghệ nhân dân gian nhưng vẫn phải đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài để mưu sinh.

Nhiều thành tố của di sản Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đang bị thất truyền, khó có khả năng khôi phục. Công tác đào tạo, tập huấn về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Trò Kiều tuy đã được triển khai nhưng hiệu quả chưa cao. Chủ yếu chỉ mới tập trung vào Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, chưa có cuộc tập huấn nào dành riêng cho Ca trù, Trò Kiều...

Hoạt động của các Câu lạc bộ còn cầm chừng, chưa có những chương trình, kế hoạch cụ thể. Các Câu lạc bộ cơ bản chỉ hoạt động vào những dịp lễ tết và các ngày kỷ niệm lớn, còn lại chỉ tập trung khi có yêu cầu của chính quyền địa phương. Nguồn kinh phí tối thiểu để duy trì hoạt động của Câu lạc bộ còn gặp rất nhiều khó khăn.

Nguồn thu dịch vụ nghệ thuật biểu diễn không đủ bù đắp chi phí. Mức thu nhập của các nghệ sỹ, diễn viên của Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh còn thấp, nên khó thu hút đội ngũ sinh viên nghệ thuật có tài năng tham gia học chuyên ngành về dân ca và phục vụ tại địa phương.

**4. Về cơ sở vật chất**

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, không gian diễn xướng, điều kiện hoạt động và thực hành cho các di sản ngày càng hạn chế do tác động của quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, toàn cầu hóa. Hiện không còn không gian diễn xướng nguyên gốc cho Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và Ca trù. Các phương thức diễn xướng hiện nay chỉ được thể hiện qua hình thức sân khấu hóa.

Hiện tại, Hà Tĩnh vẫn chưa xây dựng mới được Bảo tàng tỉnh nên chưa có nơi để lưu giữ và trưng bày các tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể. Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh cơ sở vật chất, kỹ thuật xuống cấp trầm trọng, sân khấu để biểu diễn phục vụ thường xuyên cho Nhân dân chưa đáp ứng yêu cầu.

Công tác bảo quản, phát huy giá trị Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ đang gặp những khó khăn do chưa có kho lưu giữ riêng, không có nơi để trưng bày, giới thiệu cho mọi người xem và tìm hiểu; mộc bản và các tư liệu của dòng họ Nguyễn Huy ở Trường Lưu chủ yếu do một số cá nhân tâm huyết cất giữ. Chủ trương xây dựng Làng văn hóa Trường Lưu đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo nhưng tiến độ triển khai vẫn rất chậm.

Khu lưu niệm Nguyễn Du đã được Trung ương và tỉnh quan tâm đầu tư nhưng vẫn chưa xứng tầm với tính chất của một di tích quốc gia đặc biệt, thiếu sự liên kết, phát huy giữa văn hóa với du lịch, giữa văn hóa với kinh tế - xã hội, chưa tạo ra được những điểm nhấn đặc biệt để thu hút du khách tham quan. Dù đã được đầu tư nâng cấp nhưng các hạng mục trong Khu lưu niệm Nguyễn Du như Nhà Tư văn, đình Chợ Trổ, nhà thờ Nguyễn Trọng... vẫn không tránh khỏi tình trạng ngày một xuống cấp. Các hiện vật, tư liệu được trưng bày tại đây còn ít và hạn chế, không phong phú và hấp dẫn người xem.

Đền Xứ Ca trù Cổ Đạm và các di tích liên quan đến Ca trù ngày càng xuống cấp, dẫn đến phế tích nhưng chậm có kế hoạch khôi phục, tôn tạo. Khu di tích Nguyễn Công Trứ dù có nhà biểu diễn Ca trù nhưng cũng ít khi được khai thác, sử dụng.

**5. Về công tác xã hội hóa**

Công tác xã hội hóa, kêu gọi các nguồn lực đầu tư cho các di sản văn hóa phi vật thể gặp rất nhiều khó khăn. Các di sản đang phải tự vận động để phát triển. Nếu so với di sản văn hóa phi vật thể là lĩnh vực khá thuận lợi trong việc huy động nguồn lực để tu bổ, tôn tạo, phục hồi và phát huy giá trị các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh thì kể từ ngày Dân ca Ví, Giặm được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại đến nay, chỉ mới huy động được hơn 2 tỷ đồng cho việc tổ chức Lễ đón bằng vinh danh và gần 2 trăm triệu đồng do các cựu học sinh trường Phan Bội Châu, Nghệ An trao tặng cho các Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh của tỉnh từ nguồn kinh phí thu được sau khi tổ chức các chương trình Ân tình Ví, Giặm tại Hà Nội, tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng.

Năm 2016, Tập đoàn Vingroup đã hỗ trợ cho Nhà hát truyền thống tỉnh số tiền là 05 tỷ đồng để hỗ trợ hoạt động và xây dựng các chương trình nghệ thuật nhưng vẫn đơn vị chưa tập trung khai thác các đề tài về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và Ca trù.

Truyện Kiều dù là tác phẩm kinh điển nhưng ít khi có được nguồn tài trợ để xuất bản, tái bản nên cơ bản đều phải dùng ngân sách nhà nước. Chi hội Kiều học Hà Tĩnh hiện có gần 70 hội viên nhưng hoạt động rất khó khăn, mặc dù lãnh đạo hội đã rất năng động trong việc vận động, tìm kiếm các nguồn tài trợ nhưng kể từ ngày thành lập đến nay mới chỉ huy động được nguồn xã hóa khoảng 40 triệu đồng để tổ chức các hoạt động.

Hiện nay chúng ta cũng chưa có các cơ chế, chính sách để khuyến khích cá nhân, tổ chức đầu tư cho việc bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa. Toàn tỉnh chỉ có một đơn vị duy nhất là Công ty cổ phần Song Ngư Sơn Giang Đình Cổ Độ có khai thác loại hình Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và Ca trù trong hoạt động du lịch. Ngoài ra, không có một khách sạn, doanh nghiệp du lịch nào chú ý đến việc đầu tư, khai thác ở lĩnh vực này.

Nhìn chung, công tác xã hội hóa hoạt động bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và Ca trù chưa đạt được kết quả như mong muốn. Chưa thu hút được các cá nhân, các doanh nghiệp và các nhà hảo tâm đóng góp cho di sản quê hương. Mặc dù có sự hưởng ứng của đông đảo người dân tham gia phát triển các Câu lạc bộ, đội văn nghệ nhưng vai trò hoạt động của các thành phần kinh tế như các doanh nghiệp tham gia đầu tư còn hạn chế. Việc thu hút các nguồn lực bên ngoài nhà nước cho các hoạt động bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh có quy mô nhỏ lẻ, hiệu quả chưa cao. Công tác bảo vệ và phát huy di sản chưa có sự lồng ghép với các chương trình kinh tế, xã hội, cũng như mục tiêu khai thác phát triển du lịch, tạo công ăn việc làm cho người dân. Tốc độ xã hội hóa còn chậm so với tiềm năng, với yêu cầu của lộ trình phát triển; mức độ xã hội hóa không đồng đều. Các lĩnh vực xã hội hóa chỉ tập trung chủ yếu vào kinh doanh dịch vụ và ở khu vực đô thị hay những địa phương có điều kiện về kinh tế. Chưa tiến hành sơ tổng kết, đánh giá và xây dựng được những điển hình tiên tiến để nhân rộng, phát triển phong trào xã hội hóa các hoạt động văn hóa nói chung, Dân ca Ví, Giặm, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ nói riêng.

**PHẦN THỨ BA**

**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY**

**DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH, CA TRÙ HÀ TĨNH, TRUYỆN KIỀU, MỘC BẢN TRƯỞNG HỌC PHÚC GIANG VÀ**

**HOÀNG HOA SỨ TRÌNH ĐỒ, GIAI ĐOẠN 2018 - 2025**

**VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

**I. MỤC TIÊU CHUNG**

- Quán triệt quan điểm coi bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ phải hướng đến mục tiêu xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; xây dựng nhân cách con người, phát huy những lối sống, giá trị truyền thống tốt đẹp.

- Bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ phải dựa trên nội lực; kết hợp với nguồn lực từ bên ngoài; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các thế hệ, nhất là thế hệ trẻ trong việc thực hành, trao truyền bảo vệ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ. Khai thác và phát huy các di sản văn hóa để trở thành những sản phẩm văn hóa đặc trưng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, du lịch của tỉnh.

**II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

**1. Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh**

- 100% đơn vị hành chính cấp xã/phường/thị trấn có Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh (hoặc Câu lạc bộ văn hóa có hình thức tương tự, phù hợp) hoạt động hiệu quả. Mỗi Câu lạc bộ có số lượng tối thiểu từ 10 thành viên. Đưa tiêu chí phải có ít nhất một Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh (hoặc Câu lạc bộ văn hóa có hình thức tương tự, phù hợp) vào xét công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới.

- 100% các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh đưa nội dung Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh vào truyền dạy; 100% giáo viên âm nhạc được đào tạo, tập huấn về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.Hàng năm tổ chức liên hoan Dân ca Ví, Giặm cấp huyện và 3 năm/lần tổ chức liên hoan Dân ca Ví, Giặm cấp tỉnh dành cho giáo viên và học sinh các trường phổ thông.

- Xuất bản hoặc tái bản từ 03 - 05 đầu sách; sản xuất đĩa CD lời cổ, lời mới về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Phục dựng từ 05 - 07 không gian diễn xướng Dân ca Ví, Giặm, gắn với việc khai thác, phát triển du lịch và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa.

- Duy trì tổ chức Liên hoan Dân ca Ví, Giặm cấp tỉnh và tham gia Liên hoan Dân ca Ví, Giặm với tỉnh Nghệ An.

**2. Ca trù**

- Duy trì và tạo điều kiện nâng cao chất lượng hoạt động của Câu lạc bộ Ca trù Cổ Đạm và Câu lạc bộ Ca trù Nguyễn Công Trứ. Thành lập mới từ 01 - 03 Câu lạc bộ Ca trù ở các địa phương như: Thạch Hà, thị xã Kỳ Anh, thành phố Hà Tĩnh.

- Mỗi năm đào tạo từ 05 - 10 ca nương, kép đàn Ca trù; sản xuất từ 01 - 02 đĩa CD về Ca trù của một số nghệ nhân.

- Định kỳ 02 năm một lần tổ chức Liên hoan Ca trù tại huyện Nghi Xuân và tham gia liên hoan Ca trù toàn quốc.

**3. Truyện Kiều**

- 100% trường Trung học có sở, Trung học phổ thông trong tỉnh tổ chức hoạt động ngoại khóa về Truyện Kiều, khuyến khích những trường học có điều kiện thuận lợi hàng năm tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh và tham quan Khu lưu niệm Nguyễn Du.

- Duy trì và tạo điều kiện cho Câu lạc bộ Trò Kiều hiện có và Phát triển thêm 01 - 03 Câu lạc bộ Trò Kiều trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

**4. Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ**

- Phục chế phiên bản mộc bản nhằm phục vụ công tác trưng bày và giới thiệu rộng rãi cho công chúng.

- Xuất bản từ 01 - 03 đầu sách giới thiệu về Mộc bản Trường học Phúc Giang, Hoàng Hoa sứ trình đồ và các tác phẩm dòng họ Nguyễn Huy Trường Lưu nhằm phục vụ hoạt động du lịch, phát triển kinh tế - văn hóa địa phương.

- Xây dựng đề án phát triển làng văn hóa du lịch Trường Lưu gắn với xây dựng Trung tâm giới thiệu, quảng bá, phát huy Mộc bản Trường học Phúc Giang, Hoàng Hoa sứ trình đồ.

**III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

**1. Về quản lý nhà nước**

Ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý di sản văn hóa kịp thời, sát đúng với tình hình thực tiễn của địa phương. Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đang viên và các tầng lớp nhân dân trong việc bảo tồn, phát huy, giới thiệu, quảng bá, trao truyền các di sản văn hóa nhằm phát huy các di sản để trờ thành những sản phẩm đặc trưng riêng có của quê hương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, du lịch của tỉnh.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, tăng cường tổ chức các lớp tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu về di sản văn hóa. Xây dựng chính sách đãi ngộ xứng đáng đối với các chuyên gia, nhà nghiên cứu văn hóa, nghệ nhân văn hóa dân gian, chính sách đào tạo nguồn nhân lực thực hành, truyền dạy, giữ gìn các di sản văn hóa Dân ca Ví, Giặm Nghệ, Ca trù, Truyện Kiêu, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ.

Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý cấp tỉnh, cấp huyện đối với lĩnh vực di sản văn hóa; kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách của tỉnh, của huyện đối với các CLB, các nghệ nhân, các thiết chế văn hóa.

**2. Công tác kiểm kê, nghiên cứu, tuyên truyền, quảng bá**

Tổ chức khảo sát, điều tra với các nghệ nhân cũng như những cộng đồng có Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Trò Kiêu để sưu tầm, ghi chép những bài hát, những tư liệu di sản.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiêu, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ trên các phương tiện thông tin đại chúng. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ trên Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

Tổ chức các cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật, hội thảo, đề tài nghiên cứu; định kỳ phối hợp tỉnh Nghệ An tổ chức Liên hoan hát Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh liên tỉnh Nghệ An - Hà Tĩnh; tổ chức liên hoan Ca trù huyện Nghi Xuân và tham gia Liên hoan Ca trù khu vực và toàn quốc.

Tổ chức sưu tầm các bản Kiều cổ, các tài liệu, hiện vật liên quan đến Truyện Kiều và các tác phẩm của Đại thi hào Nguyễn Du. Dịch thuật các tác phẩm, ấn phẩm liên quan đến Truyện Kiều và Nguyễn Du, phục hưng các hoạt động nghệ thuật liên qua đến Truyện Kiều. Phối hợp với Hội Kiều học Việt Nam tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, ngâm thơ Truyện Kiều, lẫy Kiều; thi viết văn tế Nguyễn Du... nhân kỷ niệm ngày sinh, ngày mất của Đại thi hào Nguyễn Du; xây dựng kế hoạch tổ chức Festival văn hóa Nguyễn Du.

Sưu tầm các mộc bản của dòng họ Nguyễn Huy ở Nghệ An; lập hồ sơ công nhận Mộc bản Trường học Phúc Giang là Bảo vật quốc gia.

Tổ chức xuất bản, tái bản các ấn phẩm về Dân ca Ví, Giặm Nghệ, Ca trù, Truyện Kiêu, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ.

**3. Về đào tạo nghệ nhân, hoạt động của các Câu lạc bộ**

Tổ chức tập huấn cho các nghệ nhân và các chủ nhiệm Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Trò Kiều về nâng cao kỹ năng truyền dạy và tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ. Tổ chức đào tạo đội ngũ nghệ nhân kế cận, lực lượng nòng cốt của các Câu lạc bộ ở cả 3 tuyến tỉnh, huyện, xã.

Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Trò Kiều (và các Câu lạc bộ có nội dung, hình thức sinh hoạt văn hóa tổng hơp) hiện có trên địa bàn toàn tỉnh. Thành lập mới các Câu lạc bộ tại các địa phương, phát triển Câu lạc bộ ở các trường phổ thông.

Bổ sung tiêu chí các xã về đích nông thôn mới phải có ít nhất một Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh hoặc Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ tổng hợp.

**4. Về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất**

- Phục dựng từ 05 - 07 không gian diễn xướng Dân ca Ví, Giặm, Ca trù gắn với các đình, đền làng, như: đình Hội Thống, huyện Nghi Xuân; đình Chợ Trổ, Khu lưu niệm Nguyễn Du; đình Trung, huyện Đức Thọ; đình Tương Nịu, huyện Thạch Hà; đình Trường Lưu, huyện Can Lộc.

**-** Xây dựng mới Bảo tàng Hà Tĩnh nhằm phục vụ công tác trưng bày, bảo quản, giới thiệu tiềm năng về văn hóa Hà Tĩnh, trong đó có không gian danh cho Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ.

**-** Xây dựng mới nhà biểu diễn và nâng cấp, sửa chữa, đầu tư trang thiết bị cho Nhà hát Nghệ thuật truyền thống Hà Tĩnh.

- Trùng tu, tôn tạo Khu di tích Nguyễn Công Trứ, Đền Xứ Ca trù Cổ Đạm và các di tích lịch sử liên quan đến Ca trù.

- Xây dựng làng văn hóa du lịch Trường Lưu gắn với xây dựng Trung tâm giới thiệu, quảng bá, phát huy Trường học Phúc Giang, Hoàng Hoa sứ trình đồ.

- Triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo Khu lưu niệm Nguyễn Du theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2169/QĐ-TTg ngày 03/12/2015; Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 29/3/2017 về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tu bổ, tôn tạo các di tích gốc và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du, tỉnh Hà Tĩnh (giai đoạn I).

**5. Về xã hội hóa**

- Ban hành các chính sách ­ưu đãi về mặt bằng, thuế, vốn, tín dụng, đào tạo nhân lực... nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ. Hỗ trợ thành lập Đoàn nghệ thuật tư nhân.

- Xây dựng và ban hành quy chế hoạt động quỹ hỗ trợ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh để thúc đẩy việc bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Tạo điều kiện thuận lợi để con em xa quê, kiều bào, các nhà khoa học, các chuyên gia thực hiện việc bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa. Khai thác các nguồn tài chính thông qua các quỹ, các hoạt động tài trợ, hiến tặng hoặc hợp tác trong bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá các mô hình xã hội hóa về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ hóa để khuyến khích, nhân rộng ra toàn tỉnh.

**IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Đưa chỉ tiêu về bảo tồn và phát huy giá trị Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù Hà Tĩnh (đối với địa phương có di sản Ca trù), Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ (đối với huyện Can Lộc) vào Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch nhà nước của các cấp chính quyền để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

Nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và quần chúng nhân dân, tạo sự vào cuộc đồng bộ trong việc phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ. Đề cao vai trò nghệ nhân, quan tâm đến việc phong tặng danh hiệu cho nghệ nhân, nâng cao vai trò của cộng đồng dân cư, đẩy mạnh phong trào sáng tác và biểu diễn Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và Ca trù Hà Tĩnh, Truyện Kiều.

Chỉ đạo sử dụng các di tích lịch sử - văn hoá trên địa bàn, nhất là các Đình làng, đền làng để thực hiện việc bảo tồn và phát huy giá trị Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, gắn bảo tồn phát huy giá trị Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ với phát triển du lịch.

**2. Về công tác tuyên truyền, quảng bá**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù Hà Tĩnh, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Xuất bản, tái bản các ấn phẩm về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù Hà Tĩnh, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ, xây dựng website về quảng bá Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ

Phát triển mạng lưới, cung cấp các dịch vụ, sản phẩm văn hóa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù Hà Tĩnh, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ tại các khu, điểm du lịch; xây dựng nội dung sinh hoạt Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ gắn với khu du lịch, trung tâm văn hóa, thiết chế văn hóa cơ sở.

Tổ chức giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa, xúc tiến quảng bá văn hóa; chủ động đăng cai tổ chức các sự kiện văn hoá, nghệ thuật, đối ngoại lớn mang tầm khu vực, quốc gia và quốc tế tạo cơ hội tăng cường giao lưu, quảng bá Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù Hà Tĩnh, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ.

**3. Về xây dựng nguồn nhân lực**

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, nâng cao trình độ, kỹ năng tổ chức các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, du lịch.

Thực hiện việc thu hút nhân tài, nhân lực chất lượng cao về lĩnh vực di sản văn hóa, đặc biệt là ở các lĩnh vực như: Hán Nôm, Khảo cổ học, Nghệ thuật, Mỹ thuật, Bảo tàng Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều… cho ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch. UBND các huyện, thành phố, thị xã bố trí cán bộ phụ trách lĩnh vực di sản văn đúng chuyên môn, chuyên ngành.

Tăng cường quan hệ hợp tác giữa các đơn vị nghệ thuật, cộng đồng chủ nhân di sản với các trung tâm đào tạo, viện nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước đào tạo về nghiên cứu, đào tạo nhân lực bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù Hà Tĩnh, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ. Tạo điều kiện thuận lợi cho các chuyên gia, các nhà khoa học nghiên cứu di sản văn hóa Hà Tĩnh.

**4. Về cơ chế, chính sách**

- Bố trí kinh phí tư liệu hóa, số hóa và xuất bản, tái bản các đầu sách về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều.

- Bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm đào tạo, giảng dạy, tập huấn Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều; kinh phí quảng bá, phổ biến, tuyên truyền Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều và Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ; kinh phí sưu tầm tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, tổ chức các cuộc liên hoan, hội diễn trong nước.

- Đối với các Ca nương, kép đàn trong lĩnh vực Ca trù, nghệ nhân Trò Kiều, ngâm Kiều, vịnh Kiều… khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức tại các cơ sở đào tạo ngoài tỉnh thì được tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí.

**-** Đối với các Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Trò Kiều cấp xã, phường, thị trấn:

+ Đối với Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh mới thành lập (hoặc Câu lạc bộ văn hóa có hình thức tương tự, phù hợp, được cấp có thẩm quyền chấp thuận), năm đầu được hỗ trợ: 30.000.000đ/01câu lạc bộ; những năm tiếp theo hỗ trợ: 5.000.000đ/Câu lạc bộ/năm.

+ Đối với Câu lạc bộ Ca trù Cổ Đạm và Câu lạc bộ Ca trù Nguyễn Công Trứ: Hỗ trợ kinh phí hoạt động mỗi năm 30.000.000đ/ Câu lạc bộ/năm.

- Đối với các Câu lạc bộ Ca trù và Câu lạc bộ Trò Kiều được thành lập mới: Hỗ trợ 100.000.000đ/Câu lạc bộ cho năm đầu tiên đi vào hoạt động, từ năm tiếp theo hỗ trợ 30.000.000đ/Câu lạc bộ/năm.

- Đối với Truyện Kiều: Hỗ trợ 100% kinh phí sưu tầm các bản Kiều cổ, các tư liệu, hiện vật và các tác phẩm của Đại thi hào Nguyễn Du.

- Đối với Mộc bản Trường học Phúc Giang: Hỗ trợ 50% kinh phí phục chế phiên bản các mộc bản, số còn lại huy động từ nguồn xã hội hóa. Hỗ trợ 50% kinh phí xuất bản Hoàng hoa sứ trình đồ và các tác phẩm liên quan của dòng họ Nguyễn Huy Trường Lưu.

- Kinh phí phục dựng không gian diễn xướng, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị hoạt động đối với Bảo tàng tỉnh, Nhà hát Nghệ thuật truyền thống, Khu lưu niệm Nguyễn Du, Làng văn hóa du lịch Trường Lưu, các di tích lịch sử - văn hóa liên quan:

Căn cứ vào quy mô, mức độ, nhu cầu thiết yếu và khả năng ngân sách, UBND tỉnh giao các ngành liên quan tính toán mức kinh phí phù hợp. Trong đó ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để đầu tư xây dựng các dự án về cơ sở vật chất đã xác định hoàn thành trước năm 2022.

- Đối với các tổ chức, cá nhân tham gia bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều và Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ: Được hưởng các chính sách ưu đãi của tỉnh đã ban hành.

- Kinh phí khen thưởng

Kinh phí khen thưởng cho các Nghệ nhân, văn nghệ sĩ, các tiết mục và các Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Trò Kiều khi tham gia liên hoan khu vực và quốc gia được thực hiện theo chính sách quy định của tỉnh.

- Kinh phí cho các nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân nhân dân

Ngoài việc chi trả phụ cấp hàng tháng cho các nghệ nhân đã được phong tặng là nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú theo Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn, tỉnh hỗ trợ cho một nghệ nhân ưu tú 1.000.000đ/người/tháng; nghệ nhân nhân dân 1.500.000đ/người/tháng.

- Kinh phí động viên, khuyến khích cho các tài năng, nghệ nhân trẻ: Được áp dụng theo chính sách thu hút nhân tài, chính sách khen thưởng của tỉnh.

**V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP SAU NĂM 2025**

Sau năm 2025, nếu các chính sách trong Đề án vẫn còn phù hợp thì tiếp tục triển khai thực hiện. Trong trường hợp cần bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh thì Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, đề xuất, UBND tỉnh sẽ xem xét, trình HĐND tỉnh điều chỉnh các nội dung Đề án cho phù hợp.

**PHẦN THỨ TƯ**

**KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

**I. Tổng dự toán kinh phí thực hiện: 564.850 triệu đồng,**

Trong đó: - Nguồn Đầu tư Xây dựng cơ bản: 420.678 triệu đồng,

- Nguồn chi thường xuyên: 74.338 triệu đồng

- Nguồn xã hội hóa: 69.834 triệu đồng

**II. Nguồn kinh phí:**

1. ***Ngân sách Nhà nước: 495.016 triệu đồng,***

Trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 468.443 triệu đồng,

- Ngân sách huyện: 16.093 triệu đồng,

- Ngân sách xã: 10.480 triệu đồng

***2. Nguồn xã hội hóa: 69.834 triệu đồng***

**PHẦN THỨ NĂM**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì xây dựng kế hoạch triển khai Đề án, tham mưu ban hành chính sách thực hiện Đề án.

- Chủ trì phối hợp với các Ban, sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Đề án; kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện đề án; sơ kết, kiến nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh các nội dung cần kịp thời sửa đổi, bổ sung.

- Báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh thực hiện cam kết triển khai chương trình hành động quốc gia Bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù theo yêu cầu.

- Chỉ đạo Bảo tàng tỉnh, Ban Quản lý Khu lưu niệm Nguyễn Du, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

- Hằng năm, căn cứ chế độ quy định và yêu cầu nhiệm vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính để thẩm định, trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án.

**2. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu bố trí nguồn kinh phí thường xuyên để thực hiện Đề án.

**3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan hàng năm cân đối nguồn ngân sách và lồng ghép các nguồn vốn đểhỗ trợ thực hiện đề án phần đầu tư phát triển.

**4. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành, cơ quan liên quan đưa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ vào giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của các trường học trong tỉnh.

**5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện những đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ.

**6. Sở Ngoại vụ**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các hoạt động ngoại giao văn hóa, các chuyến thăm quan, làm việc của các Đại sứ quán, Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam đến tìm hiểu về tiềm năng văn hóa, lịch sử, du lịch, khả năng hợp tác kinh tế, giao lưu văn hóa ở Hà Tĩnh.

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị, địa phương liên quan đưa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù Hà Tĩnh, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ đi giao lưu, tuyên truyền, quảng bá ra nước ngoài, các nước Đông Nam Á và hỗ trợ mời chuyên gia UNESCO đến tập huấn bảo vệ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ.

**7. Sở Thông tin và truyền thông**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí thông tin, tuyên truyền về hoạt động bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù Hà Tĩnh, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, các phóng sự giới thiệu, tuyên truyền về hoạt động bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù Hà Tĩnh, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và các trang mạng xã hội.

**8. Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Hà Tĩnh**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo Chi hội Văn nghệ dân gian và các tổ chức thuộc Hội triển khai thực hiện các đề tài khoa học, tăng cường sáng tác, nghiên cứu phục dựng, sưu tầm, khảo cứu các giá trị di sản văn hóa của tỉnh.

**9. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh**

Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù Hà Tĩnh, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ.

Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh phối hợp với Trường Cao đẳng Nguyễn Du xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình Dạy hát Dân ca Ví Giặm và Ca trù trên sóng phát thanh, truyền hình.

**10. Trường Cao đẳng Nguyễn Du**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng chương trình, giáo trình dạy hát Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong trường học. Tổ chức đào tạo, truyền dạy cho đối tượng là hạt nhân văn nghệ của các Câu lạc bộ dân ca trên địa bàn tỉnh, câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm trong trường học. Giúp cho các học viên hiểu biết về giá trị, ý nghĩa, nghệ thuật Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, biết hát đúng các làn điệu Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh để truyền dạy cho các thành viên câu lạc bộ của mình và cộng đồng dân cư nơi các câu lạc bộ sinh hoạt.

Liên kết tổ chức đào tạo tài năng trẻ hát Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh; đào tạo nhạc công biểu diễn nhạc cụ dân tộc phục vụ biểu diễn Dân ca Ví, Giặm; phương pháp sáng tác lời mới cho các làn điệu Dân ca Ví, Giặm; xây dựng các

chương trình biểu diễn Dân ca Ví, Giặm để trình diễn trong các chương trình giao lưu nghệ thuật.Xây dựng chương trình, giáo trình hát Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và đưa vào giảng dạy cho học sinh, sinh viên; mời các nghệ nhân tiêu biểu và các nhà nghiên cứu về Dân ca Ví, Giặm tham gia truyền dạy cho học sinh, sinh viên.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn hát Dân ca Ví, Giặm cho đội ngũ giáo viên Âm nhạc tại các trường học trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình Dạy hát Dân ca Ví, Giặm trên sóng phát thanh, truyền hình.

**11. Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh, Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh tỉnh**

Chủ động xây dựng các chương trình, tiết mục Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh và Ca trù Hà Tĩnh để phục vụ nhiệm vụ chính trị, chuyên môn và công chúng trong và ngoài tỉnh, ngoài nước. Tổ chức và tham gia các liên hoan, hội diễn khu vực và toàn quốc về Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh và Ca trù.v.v.

**12. Ủy ban nhân các huyện, thành phố, thị xã**

Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá, bảo tồn và phát huy giá trị di sản Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ đến đông đảo nhân dân; chỉ đạo tăng cường các tiết mục Dân ca Ví, Giặm, Ca trù trong các chương trình văn hóa, văn nghệ, liên hoan nghệ thuật quần chúng trên địa bàn. Chủ động bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện các nội dung của Đề án.

Bố trí ngân sách hàng năm cho công tác bảo tồn di sản văn hóa, cho hoạt động của các Câu lạc bộ theo các nội dung của Đề án.Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn xây dựng các Câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm, Ca trù và tổ chức liên hoan Dân ca Ví, Giặm hàng năm. Đến cuối năm 2025, tất cả các xã, phường, thị trấn trong tỉnh phải có ít nhất một Câu lạc bộ dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh (hoặc Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ có nội dung phù hợp) hoạt động hiệu quả.

Trên đây là Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Truyện Kiều, Mộc bản Trường học Phúc Giang và Hoàng Hoa sứ trình đồ, giai đoạn 2018 - 2025 và những năm tiếp theo”. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND huyện các huyện, thành phố, thị xã hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, tổng hợp, tham mưu và báo cáo UBND tỉnh để xem xét, quyết định./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**